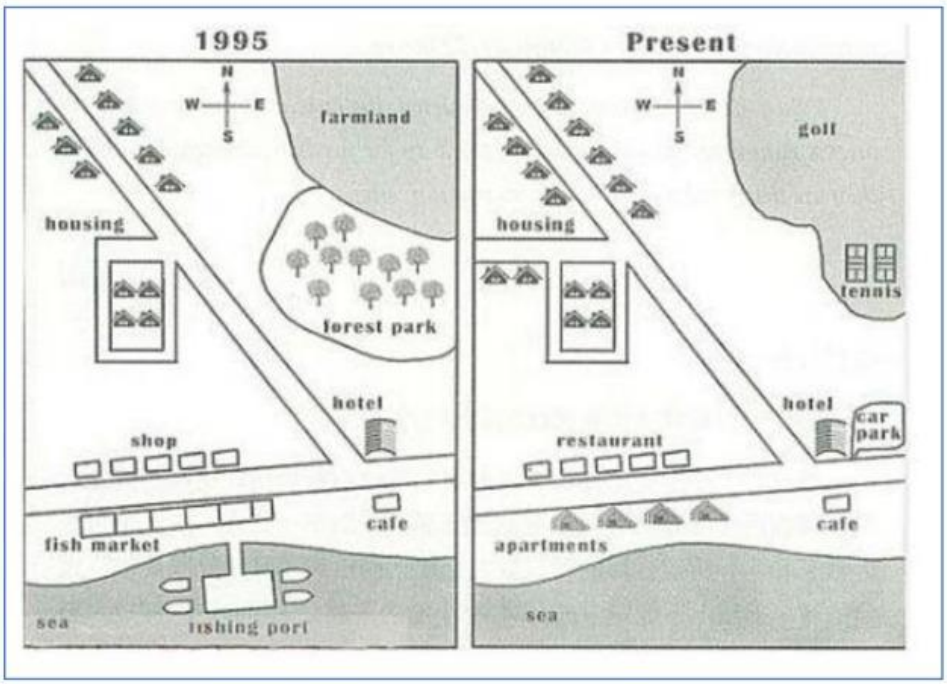


⇒ Có 2 maps và có liên quan đến cả hiện tại vì vậy, chúng ta có thể vận dụng khá linh hoạt các thì: Hiện tại hoàn thành, hiện tại đơn và quá khứ đơn.

⇒ Chúng ta có thể chọn miêu tả từ trái sang phải hoặc trên xuống dưới, nhưng nhớ, đừng bị miss thông tin nào quan trọng nhé.

Vậy bám sát format chúng ta đã học thì chúng ta có thể hoàn toàn viết 1 mở bài tương tự như sau:

⇒ **Introduction:** ***The given pictures depict*** ***how a seaside town has changed since 1995***

⇒ **Overview:** ***Overall, the town has witnessed a number of significant changes, the most important of which have been the expansion of accommodation areas, the disappearance of green space and the development of amenities catering for recreational purposes.***

Một trong những lưu ý lớn nhất của overview đó là: (1) viết 1 câu ghép dùng mệnh đề quan hệ (2) dùng nhiều cụm danh từ để diễn tả sự thay đổi; vì vậy hãy note 1 số cụm danh từ thường gặp như:

LIVEWORKSHEETS

Demolished => demolition **Develop => development** **Expand => expansion** **Disappear => disappearance** **Introduce => introduction** **Renovate => Renovation**	**Remove => Removal** **Construct => Construction** **Enlarge => Enlargement** **Vanish => Vanishing** **Present => Presentation** **Enhance => Enhancement** **Erase => Erasure** **Vanish => Vanishment**

Sau khi đã biết cách viết mở bài và tổng quan overview, chúng ta sẽ cần đọc hiểu thông tin chi tiết trên maps và hoàn thành 2 thân bài. Về cơ bản, khi viết maps, bạn luôn cần nhắc nhở bản thân viết cả 3 thông tin sau trong 1 câu văn: **(1) what? (bạn đang mô tả cái gì, ví dụ: restaurants), (2) where? (cái bạn mô tả nằm ở đâu vậy) và (3) What happened? (điều gì đã xẩy ra? Bị đập đi xây quán café mới?).**

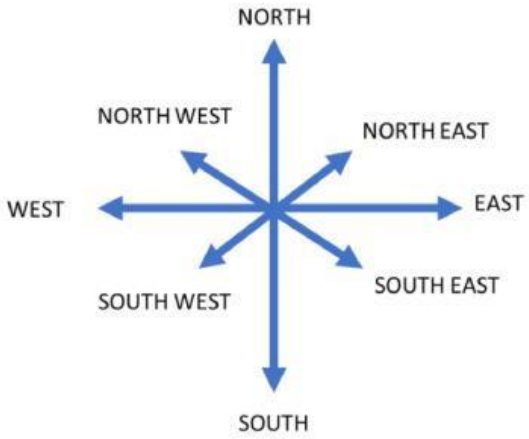
Và tất nhiên, nếu chúng ta follow 3 thông tin 1 phong cách nghe rất nhàm chán, vì vậy, bạn nên đổi trật tự các thông tin linh hoạt như:

- **The playground in the north of the city was replaced with a movie theater.**
- **In the northeastern region of the village, the museum was turned into a golf course.**
- **The farmland in the southeastern area of the village was converted into a golf course.**
- **A golf course was converted from farmland in the southeastern area of the village.**



LIVEWORKSHEETS

IMPORTANT STRUCTURES



- To be added: was constructed/ built/ erected
- To be removed: demolished/ was knocked down
- To be changed into something: was converted into/ was turned into/ was transformed into/ replaced by
- To be rebuilt: to be moved to/ to be rescontructed on to the .... Of/ (old) redeveloped as a (new-bigger/more modern)/ to be modernized.
- Stay the same: Remain unchanged/ no changes were made to

IMPORTANT STRUCTURES

- The most important of which
- And/ while/ whereas
- , which was accompanied by
- ....was constructed/converted...., replacing ....
- There used to be a ...., but it was then redeveloped into .... (removed to make way for....)
- The .... Also saw/witnessed a number of changes, with A being turned into B, and C being converted into D

Note: Các công thức trên có thể nói là tất cả những gì bạn cần cho 1 bài mô tả maps, tất nhiên bạn không cần phải dùng tất cả, nhưng hãy học và áp dụng linh hoạt tự nhiên nhất có thể nhé!

LUYỆN TẬP:

Hoàn thành bài mẫu 1 với những từ được gợi ý sau:

Turning to the details – saw – expansion – replacement – was upgraded into – course – replacing - There used to - redeveloped into - accompanied by – demolition – used to - alike

LIVEWORKSHEETS

SAMPLE ANSWER 1 (Bài mẫu 1)
Body 1: West => center
Body 2: Center => East

_____, the north-west of the town _____ a number of changes, with the _____ of housing area, and the _____ of a sports center by a restaurant complex.

The hotel in the middle of the map _____ a two-storey building, while the public park was replaced by holiday homes and a car park. A tennis court and a golf _____ were built, _____ the farmland in the north-eastern part of the area.

_____ a fish market in the south-east of the town, but it has been _____ an apartment complex, which was _____ (song song với đó là) the _____ (sự phá bỏ) of the pier where morning fish boats _____(đã từng) dock. To the east of the new apartment area, the coffee shop was moved eastwards, and a small road running parallel with the main road was constructed to allow access to this shop. Finally, the southern beach is open for tourists and locals _____ to relax, with the availability of yachts.

LIVEWORKSHEETS

Hoàn thành bài mẫu 2 với những từ được gợi ý sau:

Removed - were demolished - remained unchanged - next to/adjacent to - were erected/ constructed to - residential areas – respectively

SAMPLE ANSWER 2 (Bài mẫu 2)
Body 1: South => center
Body 2: Center => North

Turning to the details, to the South of the village, the fishing port has just been_____. A fish market and a number of shops, located in the southern area of Ryemouth in the year of 1995, _____ to make way for modern apartments and restaurants. The hotel and coffee shop in the Southeast of the village has_____ , however, a car park was built right _____ (cạnh bên) the cafe to accommodate customers' parking needs.

More houses _____ the Northwestern part of the village and there has been a small new road connecting those _____. Meanwhile, agricultural areas including the farmland and the forest park, situated in the Northwest of the map, were replaced by golf and tennis courts respectively.

LIVEWORKSHEETS